

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 42/2021/DS-ST

Ngày: 19-5-2021.

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Phước.

- Ông Hà Văn Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 248/2020/TLST-DS ngày 11/12/2020 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng H

Địa chỉ trụ sở: đường H, phường T, Quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân K – Phó Giám đốc Ngân hàng H, chi nhánh S (theo văn bản ủy quyền ngày 11/7/2018 – có mặt).

Địa chỉ: đường Q, phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Võ Hoàng B, (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp L, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thanh H, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/8/2020 của Ngân hàng H và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân K trình bày:

Ngày 21/9/2015, ông Võ Hoàng B có ký với Ngân hàng H- Chi nhánh S Hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD (giấy nhận nợ số TE00004 ngày 21/9/2015), vay số tiền 80.000.000 đồng, hình thức vay: tín chấp trả từ lương hàng tháng, thời hạn vay 60 tháng (từ 21/9/2015 đến ngày 15/9/2020), lãi suất cho vay có điều chỉnh là: 0,88%/tháng; Mục đích vay vốn: Sinh hoạt gia đình.

Kể từ ngày vay cho đến nay ông Võ Hoàng B đã trả lãi 3.420.400 đồng, trả tiền vốn là 6.700.000 đồng. Hiện nay, số tiền vốn vay còn nợ là 73.300.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 19/5/2021 là: 43.056.400 đồng (trong đó tiền lãi trong hạn tính từ ngày 19/02/2016 đến ngày 29/11/2020 là 37.541.300 đồng và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 30/11/2020 đến ngày 19/5/2021 là 5.515.100 đồng).

Nay phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Võ Hoàng B và bà Nguyễn Thanh H trả cho Ngân hàng H tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 19/5/2021 là: 116.356.400 đồng (trong đó, tiền vốn là 73.300.000 đồng, tiền lãi là 43.056.400 đồng). Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh trên số tiền vốn còn lại từ ngày 20/5/2021 đến khi ông B và bà H trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn là ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, nhưng ông B và bà H không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ ông B và bà H để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tham gia phiên Tòa, nhưng ông B và bà H đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng

thì trước và tại phiên tòa hôm nay chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa. Đối với bị đơn là ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thanh H đã không chấp hành việc có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung, Vị đại diện Viện kiểm sát nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng H khởi kiện yêu cầu ông Võ Hoàng B và bà Nguyễn Thanh H trả số tiền gốc, lãi còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015, các bên thỏa thuận với nhau Tòa án giải quyết tranh chấp là nơi Ngân hàng H- chi nhánh Sóc Trăng đóng trụ sở nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn là ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiếp tục xét xử vắng mặt ông B và bà H.

[3] Về tính hợp pháp của hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015: Ngân hàng H ủy quyền cho Ngân hàng H - Chi nhánh S ký kết hợp đồng tín dụng với ông Võ Hoàng B. Các bên đều có đủ tư cách chủ thể, có đủ năng lực hành vi dân sự nên chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là hợp pháp. Hợp đồng được lập thành văn bản các bên đều tự nguyện ký tên, đóng dấu xác nhận nên hình thức hợp đồng hợp pháp. Các đương sự thỏa thuận về toàn bộ các điều khoản trong nội dung hợp đồng, tự nguyện ký kết, không bị lừa dối ép buộc nên nội dung hợp đồng là hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh H trả số tiền vốn 73.300.000 đồng. Thấy rằng, tại hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày

21/9/2015 thì phía Ngân hàng với ông Võ Hoàng B thỏa thuận số tiền ông B vay của Ngân hàng số tiền 80.000.000 đồng, hình thức vay: tín chấp trả từ lương hàng tháng, thời hạn vay 60 tháng (từ 21/9/2015 đến ngày 15/9/2020); Mục đích vay vốn: Sinh hoạt gia đình. Theo hợp đồng tín dụng trên và giấy nhận nợ số TE00004 ngày 21/9/2015 thì phía Ngân hàng đã giải ngân cho ông B nhận số tiền vay là 80.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình vay vốn ông B không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả tiền vốn theo hợp đồng đã ký, ông B chỉ trả được số tiền vốn là 6.700.000 đồng còn nợ lại số tiền 73.300.000 đồng. Do ông B vi phạm nghĩa vụ trả vốn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên phía Ngân hàng yêu cầu buộc ông B phải trả lại toàn bộ số tiền vay còn nợ là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh H trả số tiền lãi tính đến ngày 19/5/2021 là 43.056.400 đồng. Thấy rằng, tại hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015 các bên thỏa thuận về lãi suất cũng như nghĩa vụ trả lãi suất khi vay vốn. Trong quá trình vay vốn ông B và bà H chỉ trả được số tiền lãi là 3.420.400 đồng, còn nợ lại tiền lãi trong hạn là 37.541.300 đồng và tiền lãi quá hạn là 5.515.100 đồng. Như vậy, ông B và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi theo thỏa thuận, nên phía Ngân hàng yêu cầu trả tiền lãi tính đến ngày 19/5/2021 là 43.056.400 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6] Bà Nguyễn Thanh H mặc dù không có ký vào Hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015 và giấy nhận nợ số TE00004 ngày 21/9/2015. Tuy nhiên, bà H có ký tên tại mục “vợ (hoặc chồng)” trong Đơn xin vay và cam kết trả nợ ngày 17/9/2015 và mục đích vay của Hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015 là tiêu dùng gia đình nên bà H phải có trách nhiệm liên đới của vợ chồng theo quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[7] Do bị đơn ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh H không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án, không có nộp chứng cứ để B vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ khẳng định ông B và bà H còn nợ nguyên đơn số tiền tính đến ngày 19/5/2021 là 116.356.400 đồng (trong đó, tiền vốn là 73.300.000 đồng, tiền lãi là 43.056.400 đồng).

[8] Đối với yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 20/5/2021 đến khi ông B, bà H trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, xét yêu cầu này là phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký

kết cũng như theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Hoàng B và bà Nguyễn Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ: Điều 465, Điều 466, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ: Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Buộc bị đơn ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh H trả cho nguyên đơn Ngân hàng H số tiền vốn vay còn nợ là 73.300.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 19/5/2021 là 43.056.400 đồng. Tổng cộng cả vốn và lãi là 116.356.400 đồng.

Kể từ ngày 20/5/2021 bị đơn ông Võ Hoàng B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 282.20/15/HĐTD ngày 21/9/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Hoàng B và bà Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

số tiền 5.817.820 đồng.

- Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.713.000 đồng theo biên lai số 0004838 ngày 19/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP S;
- Chi cục THADS TP S;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phước Tài